

Số: 09/QĐ-TA

Bình Chánh, ngày 14 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Gia Nam.
- Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Trung Hiếu.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại Cơ sở xã hội Nhị Xuân – xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 96/QĐ-TA ngày 07 tháng 3 năm 2022.

Họ và tên: Phạm Hữu D

Giới tính: Nam

Sinh năm: 2002

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 9/12

Hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Tiền án: Có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không có.

Con ông: Phạm Anh H và bà: Nguyễn Thị Thu P.

Phạm Hữu D có mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Như Cường - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Phạm Văn Hậu - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Ngày 19/12/2021, Công an xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Phạm Hữu D có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, nên mời về trụ sở làm việc và phối hợp với Trạm y tế xã T xét nghiệm chất ma túy, kết quả Phạm Hữu D dương tính với chất ma túy, loại Amphetamin. Tại biên bản ghi lời khai ngày 19/12/2021, Phạm Hữu D đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp

xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu D và chuyển hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B. Ngày 21/02/2022, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đã ban hành Văn bản số 267/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu D.

Tại phiên họp, đại diện của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh trong thời gian 24 tháng đối với Phạm Hữu D.

Người bị đề nghị là Phạm Hữu D xác nhận bản thân là người nghiện ma túy, có tiền án và không có nơi cư trú ổn định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ thì có sự thay đổi trong việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu D vẫn được lập theo Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 nên đề nghị Tòa án không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu D.

### **XÉT THẤY:**

Theo lời khai có trong hồ sơ và tại phiên họp, Phạm Hữu D thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của Phạm Hữu D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của những người tham gia phiên họp khác nên có cơ sở xác định, Phạm Hữu D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở xã hội Nhị Xuân kết luận Phạm Hữu D là người nghiện ma túy loại Chất dạng Amphetamin. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Phạm Hữu D đã vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Tuy nhiên, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng, chống ma túy đã có sự thay đổi, đẩy mạnh công tác cai nghiện tự nguyện, giảm cai nghiện bắt buộc. Từ đó, có sự thay đổi về trình tự thủ tục, đối tượng, biện pháp thực hiện cai nghiện đối với người nghiện ma túy. Cụ thể, theo khoản 49 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 54, điểm d khoản 1 Điều 55 Luật Phòng, chống ma túy

năm 2021 thì kể từ ngày 01/01/2022, các cơ quan có thẩm quyền phải áp dụng quy định tại Luật Phòng, chống ma túy 2021 và Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy để lập hồ sơ và xác định điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B vẫn áp dụng các quy định Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu D là không đúng pháp luật hiện hành.

Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; khoản 49 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32, Điều 54, điểm d khoản 1 Điều 55 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Hữu D.

2. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định này, Phạm Hữu D có quyền khiếu nại; Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Trưởng Phòng LĐ TB&XH huyện B;
- UBND xã T, huyện B;
- Cơ sở xã hội Nhị Xuân;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: VP, HS.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Gia Nam**